

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỂU CẦN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tiểu Cần, ngày 07 tháng 02 năm 2022*

Số: 51/2022/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải của bà Nguyễn Thị Đ, chị Kim Thị Thanh G và anh Kim H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay đề ngày 22 tháng 12 năm 2021 của bà Nguyễn Thị Đ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp S, xã T, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bị kiện:* Chị **Kim Thị Thanh G**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp G, xã Tập Ngãi T, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Kim H**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

Chị Kim Thị Thanh G và anh Kim H thừa nhận và đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền vay vốn gốc còn nợ là 91.600.000 đồng (*chín mươi một triệu, sáu trăm nghìn đồng*). Bà Nguyễn Thị Đ không yêu cầu tính lãi. Chị Kim Thị Thanh G, anh Kim H và bà Nguyễn Thị Đ thống nhất vào ngày 15 (dl) hàng tháng, bắt đầu từ

ngày 15/01/2022 (dl) anh H và chị G có nghĩa vụ trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) cho đến khi trả xong số tiền vốn gốc là 91.600.000 đồng (*chín mươi một triệu, sáu trăm nghìn đồng*).

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi Cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Ngọc Quyền**